

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày: 18/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN – TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Pơ Loong Đếch

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trương Văn Nam

+ Bà Hồ Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Zơ Râm Quốc Sinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quang Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020; tại Hội trường xét xử tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS, ngày 13/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST -HS, ngày 5/11/2020 đối với bị cáo:

ĐINH QUANG T; tên gọi khác: Tun; sinh ngày: 25/6/2004; tại: Huyện P, tỉnh Q; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Ngọc H (Chết) và con bà Đinh Thị Tuyết L (1980). Tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; *có mặt.*

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Bà Đinh Thị Tuyết L (Mẹ ruột của bị cáo); trú tại: Thôn 1, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hoàng Thị Bích Dương – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; *có mặt.*

***Người bị hại:**

-Bà Hồ Thị L; trú tại: Thôn 3, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*

-Ông Hồ Văn D; trú tại: Thôn 3, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

-Ông Huỳnh Gia Q; trú tại: Tổ dân phố số 5, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q; *có mặt*.

-Ông Tân Tấn A; trú tại: Thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Q; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 7/7/2020, Đinh Quang T (Tun) đi bắt ốc tại khu vực rừng thuộc thôn 4 xã Đ, huyện P, tỉnh Q đến trưa thì về nhà. Trên đường đi bộ về đến thôn 1, xã Đ; T thấy trong nhà ông Hồ Văn Đ có hai chiếc xe máy loại Sirius và Wave nên đã nảy sinh trộm cắp. Đinh Quang T về nhà mình cất đồ rồi quay lại nhà ông Hồ Văn Đ và thấy xe máy Sirius có cắm chìa khóa nên lấy trộm xe máy này chạy xuống thị trấn K. Sau đó Đinh Quang T đem bán xe máy vừa trộm cắp cho ông Huỳnh Gia Q, ông Huỳnh Gia Q hỏi về nguồn gốc và giấy tờ xe thì T nói với ông Q đó là xe máy của ông chú nhờ đi bán, còn giấy tờ xe ông chú làm mất và chỉ còn chứng minh nhân dân. Ông Huỳnh Gia Q mua với giá 3.500.000 đồng và yêu cầu Đinh Quang T phải đem chứng minh nhân dân của chủ xe, ông Huỳnh Gia Q đưa trước cho Đinh Quang T 2.600.000 đồng. Lấy tiền xong Đinh Quang T đi chơi game, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đinh Quang T về mượn chứng minh nhân dân của ông Tân Tấn A, nói là đi đăng ký làm sim điện thoại. Đinh Quang T đem chứng minh nhân dân của ông Tân Tấn A đưa cho ông Huỳnh Gia Q, thấy chứng minh nhân dân gốc nên ông Huỳnh Gia Q đem đi photo rồi đưa số tiền còn lại cho T 900.000 đồng và trả lại chứng minh nhân dân cho Đinh Quang T. Số tiền bán xe máy do trộm cắp Đinh Quang T mua card nạp tiền chơi game và tiêu xài cá nhân hết 2.500.000 đồng, còn 1.000.000 đồng bị Công an thu giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐG, ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam kết luận: **01** xe gắn máy nhãn hiệu YAMAHA-SIRIUS màu đỏ bạc đã qua sử dụng, BKS 92L2-1403 có giá 4.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha - Sirius màu đỏ bạc, BKS 92L2-1403.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Đinh Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng khai nhận:

Bị cáo Đinh Quang T khai nhận: Sáng ngày 7/7/2020, sau khi đi bắt ốc về đến khu vực thôn 1, xã Đ thì thấy trong nhà bên đường có 02 chiếc xe máy; thấy chiếc xe máy Sirius có cắm chìa khóa nên bị cáo đã lấy trộm xe máy Sirius chạy xuống thị trấn K chơi. Sau đó bị cáo bán xe máy cho ông Huỳnh Gia Q với giá 3.500.000 đồng, sau đó bị cáo đi chơi game và tiêu xài cá nhân hết 2.500.000 đồng, còn 1.000.000 đồng bị Công an thu giữ. Ông Q có hỏi bị cáo về nguồn gốc và giấy tờ xe thì bị cáo nói là xe máy của ông chủ nhờ đi bán, giấy tờ xe ông chủ làm mất, chỉ còn chứng minh nhân dân; ông Huỳnh Gia Q nói bị cáo về lấy chứng minh nhân dân của ông chủ. Bị cáo về nhà mượn chứng minh nhân dân của ông A và nói là mượn đi đăng ký sim điện thoại, bị cáo đem chứng minh nhân dân đưa cho ông Q; ông Q không biết là xe máy do bị cáo trộm cắp, ông A không biết bị cáo mượn chứng minh nhân dân là để bị cáo đi bán xe máy trộm cắp và cũng không biết việc bị cáo trộm cắp xe máy. Người thực hiện hành vi trộm cắp xe máy vào ngày 7/7/2020 tại nhà Hồ Văn Đ chính là bị cáo và do một mình bị cáo thực hiện, không có ai tham gia, không có ai xúi giục; mục đích bị cáo trộm cắp xe máy để bán kiếm tiền. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị đánh đập, không bị ép cung; bị cáo không nhận tội thay cho ai, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Ông Huỳnh Gia Q khai: Chiều ngày 7/7/2020, tôi có mua một chiếc xe máy do T bán với giá 3.500.000 đồng. Tôi có hỏi T về nguồn gốc xe máy thì T nói xe máy của ông chủ nhờ bán, giấy tờ xe ông chủ làm mất, còn chứng minh nhân dân, tôi nói T về lấy chứng minh nhân dân gốc của ông chủ, đến tối cùng ngày thì T đưa cho tôi chứng minh nhân dân gốc, tôi đi photo chứng minh nhân dân. Tôi hoàn toàn không biết xe máy mà T bán cho tôi là do trộm cắp mà có. Còn số tiền 3.500.000 đồng T đã bồi thường xong cho tôi 2.500.000 đồng, còn 1.000.000 đồng tôi không yêu cầu T bồi thường nữa.

Ông Hồ Văn D khai: Ngày 7/7/2020, tôi để xe máy BKS 92L2-1403 tại nhà bố của tôi là ông Hồ Văn Đ ở thôn 1, xã Đ rồi đi làm rẫy. Đến chiều cùng ngày tôi đi về thì phát hiện xe máy đã mất, tôi đi tìm nhưng không thấy nên trình báo Công an; xe máy do vợ tôi tên là Hồ Thị L đứng tên giấy tờ. Vợ chồng tôi đã nhận lại xe máy BKS 92L2-1403, xe máy không bị hư hỏng gì, tôi không yêu cầu T bồi thường khoản gì.

Bà Hồ Thị L khai: Chiếc xe máy BKS 92L2-1403 tôi là người đứng tên giấy tờ; ngày 7/7/2020 tôi đưa xe máy cho chồng tôi là Hồ Văn D đi làm rẫy tại thôn 1, xã Đ, đến chiều thì anh D báo xe máy bị mất trộm. Vợ chồng tôi đã nhận lại xe máy BKS 92L2-1403, xe máy không bị hư hỏng gì, tôi không yêu cầu T bồi thường gì.

L luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; kết luận định giá tài sản; lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Quang T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, xét thấy: Ngày 7/7/2020, bị cáo Đinh Quang T đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp một chiếc xe máy BKS 92L2-1403 chủ sở hữu là bà Hồ Thị L rồi đem bán cho ông Huỳnh Gia Q với số tiền 3.500.000 đồng để lấy tiền tiêu

xài cá nhân. Người thực hiện hành vi lén lút trộm cắp một chiếc xe máy BKS 92L2-1403 vào ngày 7/7/2020 của bà Hồ Thị L chính là bị cáo Đinh Quang T. Xét thấy hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo Đinh Quang T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Đinh Quang T chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ nghèo; ông ngoại, bà ngoại bị cáo có công với cách mạng; bị cáo đã bồi thường xong cho ông Huỳnh Gia Q nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng.

Từ phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36,91,100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Quang T (Tun) từ: **9 - 12** tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại vợ chồng bà Hồ Thị L và ông Hồ Văn D đã nhận lại xe máy Sirius, BKS 92L2-1403 và không có yêu cầu bị cáo Đinh Quang T bồi thường khoản gì nên không đề cập.

Bị cáo Đinh Quang T đã bồi thường xong cho ông Huỳnh Gia Q 2.500.000 đồng, còn 1.000.000 đồng ông Huỳnh Gia Q không yêu cầu bị cáo Đinh Quang T bồi thường nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha - Sirius màu đỏ bạc, BKS 92L2-1403. Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã trả lại cho bà Hồ Thị L là chủ sở hữu nên không đề cập.

Đối với ông Huỳnh Gia Q không biết là xe máy do bị cáo Đinh Quang T bán do trộm cắp mà có nên không đề cập đến việc xử lý hình sự.

L luận cứ bào chữa: Thống nhất như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đinh Quang T về tội trộm cắp tài sản. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật hạn chế; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ nghèo, ông ngoại, bà ngoại

bị cáo là người có công với cách mạng; bị cáo đã bồi thường xong cho ông Huỳnh Gia Q. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36,91,100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo là người dân tộc thiểu số; có đơn xin miễn nộp đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn nộp.

Bị cáo Đinh Quang T đồng ý với luận cứ của người bào chữa, ngoài ra không tranh luận gì thêm, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên và người bào chữa không tranh luận gì thêm; kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Đinh Quang T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Gia Q không tranh luận gì và không yêu cầu bị cáo Đinh Quang T bồi thường số tiền còn lại 1.000.000 đồng.

Người bị hại ông Hồ Văn D và bà Hồ Thị L không tranh luận gì, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của điều tra viên; của Viện kiểm sát, của kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Quang T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Nên các hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Đinh Quang T biết và nhận thức được hành vi của mình là nếu trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật xử lý thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi lén lút và đã trộm cắp 01 chiếc xe máy SIRIUS, BKS 92L2-1403 của bà Hồ Thị L đem bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chiếc xe máy BKS 92L2-1403 mà bị cáo trộm cắp vào ngày 7/7/2020 có giá trị 4.000.000 đồng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; kết luận định giá tài sản; luận tội của kiểm sát viên; luận cứ của người bào chữa; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Hành vi lén lút trộm cắp tài sản là một

chiếc xe máy SIRIUS, BKS 92L2-1403 vào ngày 7/7/2020 của bị cáo Đinh Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đinh Quang T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Công dân có quyền được có tài sản hợp pháp và được pháp luật bảo vệ, nếu người nào có hành vi xâm phạm trái phép đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác thì sẽ bị pháp luật xử lý. Người thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy Sirius, BKS 92L2-1403 có giá trị 4.000.000 đồng của bà Hồ Thị L vào ngày 7/7/2020 tại nhà ông Hồ Văn Đ chính là bị cáo Đinh Quang T do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Đinh Quang T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số; khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo; ông ngoại, bà ngoại bị cáo là người có công với cách mạng; tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; đã bồi thường xong cho ông Huỳnh Gia Q nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nhằm thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước nên áp dụng Điều 36,91,100 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Đối với ông Huỳnh Gia Q khi mua xe máy do bị cáo Đinh Quang T bán không biết là do trộm cắp mà có nên không đề cập đến việc xử lý hình sự.

Đối với ông Tân Tấn A không biết bị cáo Đinh Quang T mượn chứng minh nhân dân để đi bán xe máy do trộm cắp và cũng không biết bị cáo trộm cắp xe máy nên không đề cập đến việc xử lý hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định; bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là vợ chồng bà Hồ Thị L và ông Hồ Văn D đã nhận lại xe máy Sirius màu đỏ bạc, BKS 92L2-1403. Ngoài ra, không yêu cầu bị cáo Đinh Quang T bồi thường khoản gì nên không đề cập.

Bị cáo Đinh Quang T đã bồi thường xong cho ông Huỳnh Gia Q với số tiền 2.500.000 đồng, còn 1.000.000 đồng ông Huỳnh Gia Q không yêu cầu bị cáo Đinh Quang T bồi thường nên không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã trả lại cho người bị hại là vợ chồng bà Hồ Thị L và ông Hồ Văn D 01 chiếc xe máy Sirius màu đỏ bạc, BKS 92L2-1403 nên không đề cập.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền do bị cáo Đinh Quang T bán xe máy do trộm cắp mà có. Nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh Quang T được miễn nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang T (Tun) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36,91,100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

ĐINH QUANG T (Tun): **9** (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Tuyên giao bị cáo Đinh Quang T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện P, tỉnh Q nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Nếu trường hợp bị cáo Đinh Quang T đi khỏi nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung quỹ Nhà nước với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) hiện tạm gửi vào tài khoản số 3949.0105362900000 của Công an huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tại Kho bạc Nhà nước huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Đinh Quang T được miễn nộp.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo; người bào chữa; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Tòa án tỉnh Q.Nam;
- VKS tỉnh Q.Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Q.Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Pho Loong Đếch